

Số 03 /BC-THPT AL

An Lão, ngày 08 tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CƠ CHẾ TỰ CHỦ NĂM 2023

- Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2016;
- Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;
- Căn cứ Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ Quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế, tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập;
- Căn cứ Thông tư số 71/2006/TT-BTC ngày 09/08/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập;
- Căn cứ Thông tư số 113/2007/TT-BTC ngày 24 tháng 09 năm 2007 của Bộ tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 71/2006/TT-BTC ngày 09/8/2006 hướng dẫn thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP, ngày 25 tháng 04 năm 2016 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập;
- Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDDT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục;
- Căn cứ Quyết định số 4268/QĐ-UBND ngày 13/12/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2023 cho các đơn vị;
- Trường trung học phổ thông An Lão đánh giá tình hình thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 cụ thể như sau:

I. Đánh giá chung:

1. Về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao:

Trường trung học phổ thông An Lão là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, là đơn vị sự nghiệp được nhà nước hỗ trợ 100% chi thường xuyên.

Nhà trường liên tục đạt danh hiệu thi đua: “Tập thể lao động tiên tiến và Tập thể lao động tiên tiến xuất sắc cấp thành phố. Nhà trường được Thủ tướng Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND thành phố tặng Bằng khen. Trường được UBND thành phố Hải Phòng công nhận đạt chuẩn quốc gia năm 2005.

Nhà trường thực hiện đầy đủ và kịp thời các chế độ về tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho cán bộ giáo viên, nhân viên theo các văn bản hướng dẫn của cơ quan cấp trên. Mọi khoản thu chi tại nhà trường đều được hạch toán qua sổ sách kế toán và được công bố công khai tại trang tin điện tử: <http://thptanlao.haiphong.edu.vn> và bảng tin nhà trường.

2. Về tổ chức bộ máy:

Nhà trường có 7 tổ chuyên môn. Tổng số cán bộ giáo viên, nhân viên là: 82 người, trong đó: 72 biên chế, 2 giáo viên hợp đồng và 8 nhân viên hợp đồng.

3. Về thực hiện các chỉ tiêu về tài chính, gồm:

- Về mức thu sự nghiệp:

- Các khoản phí, lệ phí: thu theo quyết định số...

- Các khoản thu do đơn vị tự quyết định:

+ Thu tiền học thêm: 4.974.927.344

+ Thu tiền trông coi xe học sinh: 652.235.543

+ Thu tiền học Tiếng Anh: 1.125.715.000

+ Thu tiền tài trợ, đóng góp giáo dục: 750.000.000

- Thực hiện chính sách miễn giảm theo quy định:

3.1. Học phí:

a) Đối tượng được giảm 100% học phí:

- Học sinh bị tàn tật, khuyết tật thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ;

- Học sinh có cha mẹ thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

- Học sinh là con của hạ sĩ quan và binh sĩ, chiến sĩ đang phục vụ có thời hạn trong lực lượng vũ trang nhân dân.

- Học sinh là con của thương binh, bệnh binh, con liệt sĩ.

- Học sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người ở vùng có Điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn.

b) Đối tượng được giảm 50% học phí:

- Học sinh là con cán bộ, công nhân, viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên;

- Học sinh có cha mẹ thuộc diện hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

c) Đối tượng học sinh còn lại được ngân sách thành phố hỗ trợ toàn bộ học phí theo Nghị quyết 54 của UBND thành phố. Và được chia làm 2 kì trong năm học.

3.2. Miễn giảm học thêm, học Tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài

- Giảm 30% mức thu với học sinh thuộc diện hộ nghèo, con thương binh, bệnh binh, học sinh tàn tật, khuyết tật được hưởng chế độ bảo trợ xã hội.
- Giảm 20% mức thu với học sinh thuộc diện hộ cận nghèo, học sinh có cha hoặc mẹ bị tàn tật, mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng bảo trợ xã hội.
- Giảm 50% mức thu với học sinh là con giáo viên trong trường. (Học sinh có cả bố và mẹ dạy trong trường giảm 100% mức thu).

3.3. Miễn giảm tiền trông coi xe học sinh:

- Giảm 100% mức thu với đối tượng học sinh hộ nghèo, con thương binh, bệnh binh, học sinh tàn tật, khuyết tật được hưởng chế độ bảo trợ xã hội, trẻ em mồ côi cha hoặc mẹ được hưởng bảo trợ xã hội, con giáo viên trong trường.
- Giảm 50% mức thu với đối tượng học sinh thuộc diện hộ cận nghèo, học sinh có cha hoặc mẹ bị tàn tật, mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng bảo trợ xã hội.

II. Đánh giá cụ thể:

1. Về biên chế:

- Tổng số biên chế được giao đầu năm: 72 người
- Số biên chế có mặt: 72 người

2. Về tổ chức bộ máy:

- Số tổ chuyên môn hiện có đầu năm báo cáo: 7 tổ
- Số tổ chuyên môn hiện có cuối năm báo cáo: 7 tổ

3. Về kinh phí:

a) Kinh phí chi hoạt động: Trong đó:

- Kinh phí ngân sách thành phố giao: 14.275.228.000 đồng, trong đó:
 - + Số kinh phí thực hiện: 14.275.228.000 đồng
 - + Số kinh phí tiết kiệm được: 0 đồng
 - + Tỷ lệ kinh phí tiết kiệm được so với kinh phí được giao: 0
- Kinh phí không thực hiện tự chủ: 1.551.697.000 đồng

b) Thu sự nghiệp: (thu học phí: 1.661 học sinh)

- Dự toán giao: 1.058.211.000đ
- Số thực hiện: 1.085.248.000đ

c) Chênh lệch thu chi thường xuyên:

- #### d) Phân phối sử dụng kinh phí tiết kiệm và chênh lệch thu chi:
- Trích lập quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp: 754.873.000đ
 - Trích lập quỹ ổn định thu nhập, quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi

- Tổng thu nhập tăng thêm của người lao động: 765.349.000 đồng

Trong đó:

+ Thu nhập tăng thêm bình quân của người lao động: 6.700.000đ/năm;

+ Người có thu nhập tăng thêm cao nhất: 17.700.000đ/năm

+ Người có thu nhập tăng thêm thấp nhất: 5.250.000đ/năm

5. Những khó khăn, tồn tại, kiến nghị:

Trường THPT An Lão có số lượng học sinh năm sau luôn cao hơn năm trước. Năm học 2021 – 2022: 1.301 học sinh; Năm học 2022 – 2023: 1.386 học sinh; Năm học 2023 – 2024: 1.661 học sinh. Trung bình mỗi năm học số lớp tăng: 3 lớp. Vậy mà số giáo viên biên chế 2 năm học gần đây không được giao thêm. Nhà trường đề nghị Sở giáo dục và Đào tạo; Sở Nội vụ quan tâm giao thêm chỉ tiêu giáo viên và nhân viên (Nhân viên thiết bị thí nghiệm, thư viện) theo đúng như các văn bản hướng dẫn về vị trí việc làm để công tác chỉ đạo, dạy và học của nhà trường bớt khó khăn trong các năm học tới.

An Lão, ngày tháng 01 năm 2024

Người lập báo cáo

(Ký tên)

Nguyễn Thị Hương Sen

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên đóng dấu)



Trần Đức Ngọc

